

Số: /KH-UBND

Quảng Hòa, ngày tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)**  
**huyện Quảng Hòa giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-BCĐTW-VPĐPNTM ngày 12/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 ban hành kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt Đề án Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Kế hoạch số 2115/KH-UBND ngày 16/8/2022 của tỉnh Cao Bằng về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Quảng Hòa giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3438/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn huyện Quảng Hòa giai đoạn 2021-2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Phát triển sản phẩm OCOP có thương hiệu theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu địa phương, văn hoá và tri thức bản địa, đặc biệt là các đặc sản, sản vật, sản phẩm làng nghề và dịch vụ du lịch của cộng đồng xóm, xã theo hướng kinh tế tuần hoàn, đảm bảo hệ sinh thái bền vững.

- Phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là cấp xã trong triển khai chương trình OCOP; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, huy

động các nguồn lực để thực hiện Chương trình OCOP; xác định rõ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ trọng tâm; phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các phòng, ban và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện đạt mục tiêu đề ra.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hỗ trợ các tổ chức kinh tế và người dân tích cực tham gia Chương trình OCOP góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng gia tăng giá trị và phát triển bền vững góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Duy trì, nâng hạng và định hướng phát triển các sản phẩm chủ lực, có thể mạnh tham gia Chương trình OCOP; tổ chức đánh giá, xếp hạng, công nhận sản phẩm OCOP của huyện hàng năm và giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện tốt các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm OCOP.

## **2. Yêu cầu**

- Các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn xác định thực hiện Chương trình OCOP là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong phát triển kinh tế khu vực nông thôn và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Công tác lãnh đạo, triển khai thực hiện thống nhất từ huyện đến cơ sở về quan điểm, mục tiêu, kế hoạch thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2021 – 2025; triển khai các giải pháp trọng tâm, trọng điểm và lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực thực hiện Chương trình.

- Tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn; tập trung chỉ đạo, định hướng phát triển sản phẩm chủ lực, tiềm năng của từng địa phương để hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của chương trình đề ra.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, quảng bá giới thiệu sản phẩm OCOP, mở rộng quy mô sản xuất, định hướng phát triển sản phẩm phân phối tại các chuỗi siêu thị lớn trong nước và hướng tới xuất khẩu.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan và môi trường nông thôn,

góp phần xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Đến năm 2025, phần đầu huyện có từ 15 sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên, trong đó, phần đầu 01 sản phẩm đạt 04 sao.

- Củng cố và nâng cấp ít nhất 50% sản phẩm OCOP đã được đánh giá, phân hạng; ưu tiên phát triển sản phẩm OCOP gắn với thương hiệu sản phẩm, phát triển dịch vụ du lịch nông thôn.

- Ưu tiên phát triển các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, phần đầu ít nhất có 25% chủ thể OCOP là hợp tác xã, 2% chủ thể là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Có 30% các chủ thể OCOP xây dựng được chuỗi giá trị theo hướng kinh tế tuần hoàn, OCOP xanh gắn với vùng nguyên liệu ổn định; trong đó ưu tiên các sản phẩm OCOP đã được đánh giá và phân hạng.

- Có ít nhất 50% làng nghề có sản phẩm OCOP.

- Tỷ lệ lao động được đào tạo, có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp làm việc tại các chủ thể OCOP đạt tối thiểu 20%; phần đầu có ít nhất 40% chủ thể OCOP là nữ, ít nhất 20% chủ thể OCOP là người dân tộc thiểu số điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- 100% cán bộ quản lý nhà nước Chương trình OCOP cấp (huyện, xã), cán bộ các tổ chức liên quan được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện và lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất (chủ thể) có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức các chuyên đề thuộc Chương trình OCOP.

- Có ít nhất 50% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại (hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi, sàn giao dịch thương mại điện tử...). Phần đầu có 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu sản phẩm OCOP trong và ngoài huyện.

## **III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực, chuyển đổi tư duy về Chương trình OCOP**

- Tuyên truyền về Chương trình OCOP:

+ Tăng cường các hoạt động tuyên truyền thông qua các loại hình truyền thông để làm rõ và sâu sắc hơn mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của Chương trình OCOP về phát huy nội lực (trí tuệ, sự sáng tạo, lao động, nguyên liệu và văn hoá

địa phương...); chú trọng tuyên truyền về hiệu quả kinh tế và gia tăng giá trị của sản phẩm OCOP; giới thiệu những mô hình sản xuất tiêu biểu, những sản phẩm OCOP đặc sản mang đậm bản sắc văn hoá địa phương, nhằm góp phần nâng cao hình ảnh sản phẩm OCOP.

+ Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình phản ánh hoạt động đánh giá, thẩm định, công nhận sản phẩm OCOP của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; các hoạt động kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm OCOP của các cơ quan quản lý nhà nước các cấp nhằm góp phần khẳng định giá trị, chất lượng và thương hiệu của sản phẩm OCOP đến tay người tiêu dùng.

- Tập huấn nâng cao năng lực và chuyển đổi tư duy cho cán bộ quản lý, các chủ thể OCOP:

+ Tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ quản lý cấp huyện, xã về Chương trình OCOP.

+ Tham các lớp tập huấn hàng năm gắn với thực hiện chu trình OCOP cho các chủ thể OCOP, chú trọng các yêu cầu về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, xây dựng vùng nguyên liệu, kỹ năng về thiết kế bao bì, mẫu mã sản phẩm, đăng ký sở hữu trí tuệ, truy suất nguồn gốc sản phẩm... phù hợp với nhu cầu thị trường; nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho các chủ thể về việc phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng vùng nguyên liệu về chất lượng, giá trị và thương hiệu của sản phẩm OCOP.

## **2. Phát triển sản phẩm OCOP gắn với thế mạnh, lợi thế vùng nguyên liệu địa phương**

- Tập trung hướng dẫn các địa phương phát triển sản phẩm OCOP phải gắn với xây dựng vùng nguyên liệu tại chỗ theo hướng liên kết chuỗi giá trị về sản xuất hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy giá trị văn hoá, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường.

- Hỗ trợ phát triển các sản phẩm mới dựa trên ứng dụng công nghệ sơ chế, chế biến quy mô nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên: sản phẩm chế biến, chế biến sâu từ sản phẩm đặc sản, nguyên liệu địa phương, sản phẩm làng nghề, sản phẩm gắn với bảo tồn văn hoá truyền thống.

- Hướng dẫn các chủ thể OCOP về bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ (chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận) cho sản phẩm OCOP, đặc biệt là các sản phẩm OCOP cấp quốc gia.

- Triển khai các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo về phát triển sản phẩm OCOP gắn với đổi mới công nghệ, thiết kế bao bì sản phẩm cho thanh niên, phụ nữ và người dân nông thôn.

### **3. Nâng cao hiệu quả hoạt động đánh giá, công bố và kiểm tra chất lượng sản phẩm OCOP**

- Kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng thực hiện quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát về chất lượng sản phẩm OCOP, thương hiệu OCOP gắn với hoạt động thương mại nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với người tiêu dùng, đồng thời góp phần không để xảy ra tình trạng làm hàng giả, hàng nhái sản phẩm OCOP; rà soát, kiểm tra đánh giá, phân hạng lại sản phẩm OCOP sau khi hết thời hạn công nhận.

### **4. Quảng bá, xúc tiến thương mại, nâng cao chất lượng, thương hiệu sản phẩm OCOP**

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP thông qua các hoạt động tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm, sự kiện tôn vinh, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP đặc sắc thường niên gắn với văn hóa cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp vùng, địa phương và quốc tế; thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm OCOP gắn với thị trường du lịch trọng điểm.

- Xây dựng và quản lý đồng bộ, hiệu quả thương hiệu OCOP, tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ, nâng cao hình ảnh, khả năng nhận diện và giá trị sản phẩm OCOP trên thị trường.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm OCOP của huyện làm quà tặng, quà biếu trong các hoạt động giao lưu, đối ngoại nhằm nâng cao khả năng tiếp cận của người tiêu dùng, thúc đẩy thương mại, thị trường sản phẩm OCOP trong nước và xuất khẩu.

### **5. Tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong: Truyền thông đa phương tiện về Chương trình OCOP; xây dựng hồ sơ và quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, phân hạng sản phẩm; số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị OCOP.

- Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream), đặc biệt cho các sản phẩm có quy mô nhỏ, sản phẩm đặc sản địa phương.

## **III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN**

- Vốn ngân sách trung ương.

- Vốn ngân sách địa phương.
- Vốn tín dụng (bao gồm: vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn vay từ các tổ chức tín dụng khác, các quỹ đầu tư, quỹ phát triển doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã,...).
- Vốn của các hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ sản xuất tự huy động.
- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Kiện toàn hệ thống quản lý, điều hành thực hiện Chương trình OCOP**

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình OCOP các cấp theo hướng: Kế thừa và phát triển trên cơ sở bộ máy đã được xây dựng giai đoạn 2018-2020 đảm bảo đồng bộ, thống nhất về vị trí, chức năng, nhiệm vụ.

- Hàng năm, tổ chức rà soát, kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP để đảm bảo công tác đánh giá đạt hiệu quả, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

- Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ triển khai Chương trình OCOP phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, Chương trình OCOP là một giải pháp then chốt gắn kết chặt chẽ với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

##### **2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức thường xuyên, liên tục thông qua các phương tiện thông tin đại đến cấp xã, thôn; gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho các tổ chức kinh tế khu vực nông thôn, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị phân phối, người tiêu dùng thông qua các hội nghị triển khai Chương trình OCOP; đa dạng hóa các hình thức truyền thông, qua các Cổng thông tin điện tử (website), truyền thông mạng xã hội, tạp chí, bản tin, chuyên đề, tài liệu (sổ tay, cẩm nang...).

- Khuyến khích xây dựng các gói combo quà tặng, quà lưu niệm sản phẩm OCOP.

##### **2. Cơ chế, chính sách hỗ trợ**

- Ưu tiên hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm, hướng dẫn, xây dựng hồ sơ sản phẩm; khen thưởng sản phẩm OCOP; phát triển vùng nguyên liệu

địa phương; xây dựng chuỗi giá trị; đào tạo nghề cho lao động và nâng cao năng lực cộng đồng; sở hữu trí tuệ; bao bì nhãn mác, truy xuất nguồn gốc; xây dựng câu chuyện sản phẩm; hoạt động quảng bá, giới thiệu và xúc tiến thương mại; hỗ trợ tiếp cận các nguồn tín dụng; tổ chức đánh giá, phân hạng và giám sát sản phẩm OCOP.

### **3. Tổ chức bộ máy và đào tạo nguồn nhân lực**

- Tổ chức triển khai Chương trình OCOP theo tổ chức bộ máy của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ triển khai Chương trình OCOP và chất lượng công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực về quản trị, marketing cho các bộ quản lý, điều hành của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở/hộ sản xuất; đào tạo kỹ năng làm nông nghiệp cho thanh niên, đào tạo lao động gắn với nhu cầu sản xuất sản phẩm OCOP.

### **4. Tổ chức triển khai Chu trình OCOP**

Tổ chức thường niên linh hoạt, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của sản phẩm, phát huy các điều kiện về nguồn nguyên liệu, lao động địa phương, lợi thế về chất lượng sản phẩm.

### **5. Giải pháp về khoa học công nghệ**

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ chế biến quy mô nhỏ và vừa, đặc biệt là các sản phẩm OCOP đã được công nhận đạt sao.

- Tăng cường chuyển giao ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, truy xuất nguồn gốc, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin; khoa học xã hội và nhân văn trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, bảo tồn giá trị văn hóa bản địa.

- Rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm OCOP đáp ứng các quy định của thị trường trong nước và xuất khẩu; xây dựng nhóm tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ sản xuất và hoạt động giám sát, đánh giá sản phẩm OCOP.

- Thúc đẩy áp dụng các giải pháp về bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ (chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận) cho sản phẩm OCOP.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** (Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện)

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình OCOP theo giai đoạn và hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát kiện toàn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp huyện; tổ chức đánh giá và xếp hạng sản phẩm hàng năm để chọn sản phẩm thi đánh giá và xếp hạng cấp tỉnh.

- Hướng dẫn, đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, năng lực sản xuất cho các chủ thể, cũng như cán bộ theo dõi, phụ trách OCOP các cấp (huyện, xã) tham gia quản lý điều hành OCOP.

- Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp liên quan thuộc Chương trình OCOP theo kế hoạch giai đoạn và hàng năm.

- Lồng ghép các hoạt động vào thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các hoạt động khuyến nông - lâm - ngư; hướng dẫn phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của các chủ thể tham gia Chương trình OCOP trên địa bàn huyện; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP tại các xã, thị trấn.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện, tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT lập dự toán, cân đối, đảm bảo bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch chương trình OCOP hàng năm và giai đoạn theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tham gia chương trình OCOP về nghiệp vụ, chế độ quản lý tài chính; hướng dẫn cơ chế chính sách liên quan đến huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình OCOP.

- Chủ trì, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm hộ, tổ sản xuất, hộ sản xuất kinh doanh thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia Chương trình OCOP.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, tổng hợp lồng ghép các nội dung Chương trình OCOP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện hàng năm và 05 năm.

## **3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát triển điểm giới thiệu và bán các sản phẩm OCOP, đặc thù của huyện, hỗ trợ các chủ thể OCOP ứng dụng công nghệ, máy móc thiết bị, thực hiện các chương trình xúc tiến thương



mai, đề án thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp tăng cường các hoạt động thương mại trực tuyến, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường từ nguồn vốn khuyến công; thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác theo chức năng quản lý của ngành.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm lưu thông hàng hóa trên địa bàn huyện đối với những sản phẩm đăng ký tham gia và sản phẩm đã đạt chứng nhận OCOP thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ các tổ chức kinh tế đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong phát triển sản xuất sản phẩm, tư vấn định hướng phát triển thương hiệu sản phẩm OCOP và tổng hợp đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ hàng năm liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP từ nguồn vốn khoa học công nghệ.

- Tổ chức hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu sản phẩm OCOP.

#### **4. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng trong sản xuất kinh doanh sản phẩm OCOP thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

#### **5. Phòng Văn hóa Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với các sở, phòng, ban hỗ trợ phát triển, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình OCOP; xây dựng các tour, tuyến, điểm du lịch gắn với nông nghiệp và nông thôn mới; tạo điều kiện để các sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sự kiện, triển lãm về văn hóa các cấp.

#### **6. Trung tâm Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì và phối hợp các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình đăng chuyên mục, thời lượng tuyên truyền về Chương trình OCOP; giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP trên sàn thương mại điện tử để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP.

#### **7. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với

các hoạt động chủ thể OCOP; hướng dẫn thực hiện các nội dung về môi trường trong đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP.

### **8. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh huyện**

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung nguồn vốn cho vay đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tham gia Chương trình OCOP tiếp cận vốn vay phục vụ phát triển nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi của từng địa phương.

### **9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia Chương trình OCOP; chủ động tổ chức các hoạt động tham gia vào chuỗi giá trị hình thành trong quá trình thực hiện Chương trình; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp.

### **10. UBND các xã, thị trấn**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình OCOP của xã, thị trấn theo kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP cấp huyện; huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn có hiệu quả.

- rà soát, kiện toàn Hội đồng đánh giá, xếp loại sản phẩm OCOP cấp xã; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể sản xuất lập hồ sơ đăng ký sản phẩm.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT huyện triển khai các hoạt động của Chương trình OCOP ở cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Quảng Hòa giai đoạn 2021-2025, đề nghị các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP nông thôn mới Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ CTMTQG huyện ;
- UB MTTQ và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thị Hiếu**